Bài tập thực hành: Operators và Máy tính đơn giản

Tuần 26 - Thứ 3 - Buổi chiều (14:00-17:00)

Mục tiêu thực hành:

- Áp dụng các toán tử đã học vào bài tập thực tế
- Xây dựng máy tính đơn giản
- Học cách debug các lỗi thường gặp
- Thực hành kết hợp input/output với operators

Phần 1: Bài tập khởi động (30 phút)

Bài 1.1: Tính toán cơ bản

Viết chương trình nhập vào hai số và thực hiện tất cả các phép toán cơ bản.

```
In [ ]: # Bài 1.1: Máy tính cơ bản
        print("=== CALCULATOR CO BAN ===")
        # Nhập hai số từ người dùng
        num1 = float(input("Nhập số thứ nhất: "))
        num2 = float(input("Nhập số thứ hai: "))
        # Thực hiện các phép toán
        print(f"\n--- KÉT QUÁ TÍNH TOÁN ---")
        print(f''(num1) + (num2) = (num1 + num2)'')
        print(f''(num1) - \{num2\} = \{num1 - num2\}'')
        print(f"{num1} * {num2} = {num1 * num2}")
        # Kiểm tra chia cho 0
        if num2 != 0:
            print(f"{num1} / {num2} = {num1 / num2}")
            print(f"{num1} // {num2} = {num1 // num2}")
            print(f"{num1} % {num2} = {num1 % num2}")
        else:
            print("Không thể chia cho 0!")
        print(f"{num1} ** {num2} = {num1 ** num2}")
```

Bài 1.2: So sánh hai số

Viết chương trình so sánh hai số và đưa ra các kết quả so sánh.

```
In []: # Bài 1.2: So sánh hai số
        print("=== SO SÁNH HAI SỐ ===")
        a = float(input("Nhập số a: "))
        b = float(input("Nhập số b: "))
         print(f"\n--- KÉT QUẢ SO SÁNH ---")
         print(f"{a} == {b}: {a == b}")
         print(f"{a} != {b}: {a != b}")
         print(f"{a} > {b}: {a > b}")
        print(f"{a} < {b}: {a < b}")</pre>
         print(f"{a} >= {b}: {a >= b}")
        print(f"{a} <= {b}: {a <= b}")</pre>
        # Thông báo kết quả
        if a > b:
             print(f"\n➤ {a} lớn hơn {b}")
        elif a < b:</pre>
             print(f"\n➤ {a} nhỏ hơn {b}")
             print(f"\n► {a} bang {b}")
```

Bài 1.3: Thực hành toán tử logic

Kiểm tra một số có thỏa mãn nhiều điều kiện cùng lúc không.

```
In []: # Bài 1.3: Toán tử Logic
        print("=== KIÊM TRA ĐIỀU KIỆN PHỨC TẠP ===")
        number = int(input("Nhập một số nguyên: "))
        # Các điều kiện kiểm tra
        is positive = number > 0
        is even = number % 2 == 0
        is small = number < 100
        is_big = number > 1000
        print(f"\n--- PHÂN TÍCH SỐ {number} ---")
        print(f"Là số dương: {is_positive}")
        print(f"Là số chẳn: {is_even}")
        print(f"Nho hon 100: {is_small}")
        print(f"Lớn hơn 1000: {is_big}")
        print(f"\n--- KÉT HỢP ĐIỀU KIỆN ---")
        print(f"Số dương VÀ chẳn: {is positive and is even}")
        print(f"Số chẵn HOẶC nhỏ hơn 100: {is_even or is_small}")
        print(f"KHÔNG phải số lớn: {not is_big}")
        print(f"Số dương, chẵn VÀ nhỏ hơn 100: {is_positive and is_even and is_small}")
```

Phần 2: Xây dựng máy tính đơn giản (60 phút)

Bài 2.1: Máy tính cơ bản với menu

```
In []: # Bài 2.1: Máy tính với menu
        print("
        print("
                       MÁY TÍNH ĐƠN GIẢN
                                                 ")
        print("
        print(" 1. Công (+)
                                                 ")
        print(" 2. Trừ (-)
        print(" 3. Nhân (*)
                                                ||")
                                                |")
        print(" 4. Chia (/)
        print(" 5. Chia lấy nguyên (//)
                                                ||")
        print(" 6. Chia lấy dư (%)
                                                ")
        print(" 7. Lũy thừa (**)
                                                ||")
        print(" L
                                                ر " اا
        # Nhập Lựa chọn
        choice = int(input("\nChon phép toán (1-7): "))
        # Nhập hai số
        num1 = float(input("Nhập số thứ nhất: "))
        num2 = float(input("Nhập số thứ hai: "))
        # Thực hiện phép toán
        print("\n" + "="*40)
        if choice == 1:
            result = num1 + num2
            print(f"Ket qua: {num1} + {num2} = {result}")
        elif choice == 2:
            result = num1 - num2
            print(f"Ket qua: {num1} - {num2} = {result}")
        elif choice == 3:
            result = num1 * num2
            print(f"Ket qua: {num1} * {num2} = {result}")
        elif choice == 4:
            if num2 != 0:
                result = num1 / num2
                print(f"Ket qua: {num1} / {num2} = {result}")
                print("X Loi: Không thể chia cho 0!")
        elif choice == 5:
            if num2 != 0:
                result = num1 // num2
                print(f"Ket qua: {num1} // {num2} = {result}")
                print("X Loi: Không thể chia cho 0!")
        elif choice == 6:
            if num2 != 0:
                result = num1 % num2
                print(f"Két quả: {num1} % {num2} = {result}")
            else:
```

```
print("  Loi: Không thể chia cho 0!")
elif choice == 7:
    result = num1 ** num2
    print(f"Kết quả: {num1} ** {num2} = {result}")
else:
    print(" Loi: Lựa chọn không hợp lệ!")

print("="*40)
```

Bài 2.2: Máy tính nâng cao với nhiều tính năng

```
In [ ]: # Bài 2.2: Máy tính nâng cao
        import math
         print("=" * 35)
        # Menu mở rộng
         print("PHÉP TOÁN CƠ BÁN:")
         print("1. Công (+)")
         print("2. Trừ (-)")
        print("3. Nhân (*)")
         print("4. Chia (/)")
         print("5. Lũy thừa (**)")
         print("\nPHÉP TOÁN NÂNG CAO:")
         print("6. Căn bậc hai")
        print("7. Tính sin")
         print("8. Tinh cos")
        print("9. Tính logarithm")
         print("10. Tính factorial")
         choice = int(input("\nChon phép toán (1-10): "))
         if choice in [1, 2, 3, 4, 5]: # Phép toán 2 số
            num1 = float(input("Nhập số thứ nhất: "))
            num2 = float(input("Nhập số thứ hai: "))
            if choice == 1:
                 result = num1 + num2
                 print(f'' \setminus n \subseteq \{num1\} + \{num2\} = \{result\}'')
            elif choice == 2:
                 result = num1 - num2
                 print(f'' \setminus n \subseteq \{num1\} - \{num2\} = \{result\}'')
            elif choice == 3:
                 result = num1 * num2
                 elif choice == 4:
                 if num2 != 0:
                     result = num1 / num2
                     print(f'' \setminus n \vee \{num1\} / \{num2\} = \{result\}'')
                 else:
                     print("\n X Không thể chia cho 0!")
            elif choice == 5:
                 result = num1 ** num2
                 print(f"\setminus N \subseteq \{num1\} \land \{num2\} = \{result\}")
```

```
elif choice in [6, 7, 8, 9, 10]: # Phép toán 1 số
   num = float(input("Nhâp số: "))
   if choice == 6:
       if num >= 0:
          result = math.sqrt(num)
          print(f"\n \square \forall \{num\} = \{result\}")
          print("\n X Không thể tính căn bậc hai của số âm!")
   elif choice == 7:
       result = math.sin(math.radians(num)) # Chuyển độ sang radian
       print(f"\n  sin({num}°) = {result:.6f}")
   elif choice == 8:
       result = math.cos(math.radians(num))
       elif choice == 9:
       if num > 0:
          result = math.log(num)
          else:
           print("\n X Logarithm chi định nghĩa cho số dương!")
   elif choice == 10:
       if num >= 0 and num == int(num):
           result = math.factorial(int(num))
          print(f"\n { int(num)}! = {result}")
          print("\n X Factorial chi định nghĩa cho số nguyên không âm!")
else:
   print("\n X Lựa chọn không hợp lệ!")
```

Phần 3: Bài tập operators nâng cao (45 phút)

Bài 3.1: Kiểm tra năm nhuận

```
In []: # Bài 3.1: Kiểm tra năm nhuận
print(" | KIÉM TRA NĂM NHUẬN | "")
print("=" * 30)

year = int(input("Nhập năm cần kiểm tra: "))

# Quy tắc năm nhuận:
# 1. Chia hết cho 4 VÀ không chia hết cho 100
# 2. HOẶC chia hết cho 400

is_leap = (year % 4 == 0 and year % 100 != 0) or (year % 400 == 0)

print(f"\n--- PHÂN TÍCH NĂM {year} ---")
print(f"Chia hết cho 4: {year % 4 == 0}")
print(f"Chia hết cho 100: {year % 100 == 0}")
print(f"Chia hết cho 400: {year % 400 == 0}")
condition1 = year % 4 == 0 and year % 100 != 0
```

Bài 3.2: Tính điểm trung bình và xếp loại

```
In [ ]: # Bài 3.2: Hệ thống chấm điểm
        print("♠ HÊ THỐNG CHẨM ĐIỂM HỌC SINH ♠")
        print("=" * 40)
        # Nhập điểm các môn
        math_score = float(input("Nhập điểm Toán (0-10): "))
        physics score = float(input("Nhập điểm Vật lý (0-10): "))
        chemistry score = float(input("Nhập điểm Hóa học (0-10): "))
        literature_score = float(input("Nhập điểm Văn (0-10): "))
        english_score = float(input("Nhập điểm Tiếng Anh (0-10): "))
        # Tính điểm trung bình
        average = (math_score + physics_score + chemistry_score + literature_score + englis
        # Kiểm tra điều kiện xếp loại
        all_pass = (math_score >= 5 and physics_score >= 5 and chemistry_score >= 5 and
                    literature_score >= 5 and english_score >= 5)
        has_excellent = (math_score >= 8 or physics_score >= 8 or chemistry_score >= 8 or
                         literature score >= 8 or english score >= 8)
        print(f"\n | BÁO CÁO KẾT QUẢ HỌC TẬP")
        print("=" * 40)
        print(f"Toán: {math_score}")
        print(f"Vật lý: {physics_score}")
        print(f"Hóa hoc: {chemistry score}")
        print(f"Văn: {literature_score}")
        print(f"Tiếng Anh: {english_score}")
        print(f"\nĐiểm trung bình: {average:.2f}")
        print(f"\n | PHÂN TÍCH:")
        print(f"Tất cả môn đều đạt (≥5): {all pass}")
        print(f"Có ít nhất 1 môn giỏi (≥8): {has_excellent}")
        print(f"Điểm TB ≥ 8.0: {average >= 8.0}")
        print(f"Điểm TB ≥ 6.5: {average >= 6.5}")
        # Xếp loại học lực
        print(f"\n \textbf{X} X\textbf{E}P LOAI HOC LUC:")
        if average >= 8.0 and all_pass and has_excellent:
            print("XUẤT SẮC ★★★")
        elif average >= 6.5 and all_pass:
            print("KHÁ 🌟 🌟 ")
        elif average >= 5.0 and all_pass:
```

```
print("TRUNG BÌNH ♠")
else:
print("CẦN CỐ GẮNG ▮")
```

Bài 3.3: Máy tính BMI và đánh giá sức khỏe

```
In []: # Bài 3.3: Tính chỉ số BMI
        print(" 4 TÍNH CHỈ SỐ BMI VÀ ĐÁNH GIÁ SỨC KHỔE 🐠")
        print("=" * 45)
        # Nhập thông tin
        name = input("Nhập tên: ")
        weight = float(input("Nhập cân nặng (kg): "))
        height = float(input("Nhập chiều cao (m): "))
        age = int(input("Nhập tuổi: "))
        # Tính BMI
        bmi = weight / (height ** 2)
        # Phân Loại BMI
        underweight = bmi < 18.5</pre>
        normal = bmi >= 18.5 and bmi < 25
        overweight = bmi >= 25 and bmi < 30
        obese = bmi >= 30
        # Đánh giá theo tuổi
        is_adult = age >= 18
        is_elderly = age >= 65
        print(f"\n ♣ THÔNG TIN CÁ NHÂN")
        print("=" * 25)
        print(f"Tên: {name}")
        print(f"Tuổi: {age}")
        print(f"Cân nặng: {weight} kg")
        print(f"Chieu cao: {height} m")
        print(f"BMI: {bmi:.2f}")
        print(f"\n | PHÂN TÍCH BMI")
        print("=" * 20)
        print(f"Thieu can (BMI < 18.5): {underweight}")</pre>
        print(f"Bình thường (18.5 ≤ BMI < 25): {normal}")</pre>
        print(f"Thừa cân (25 ≤ BMI < 30): {overweight}")</pre>
        print(f"Béo phì (BMI ≥ 30): {obese}")
        print("=" * 25)
        if underweight:
            status = "THIẾU CÂN 🔔 "
            advice = "Nên tăng cân bằng chế độ ăn dinh dưỡng"
        elif normal:
            status = "BÌNH THƯỜNG ☑"
            advice = "Duy trì cân nặng hiện tại"
        elif overweight:
            status = "THỪA CÂN 🔔 "
```

```
advice = "Nên giảm cân bằng tập thể dục và ăn uống lành mạnh"

else: # obese
    status = "BÉO PHÌ X"
    advice = "Cần giảm cân nghiêm túc, tham khảo ý kiến bác sĩ"

print(f"Tình trạng: {status}")
print(f"Lời khuyên: {advice}")

# Cảnh báo đặc biệt
if is_elderly and (underweight or obese):
    print(f"\n ઁ CẢNH BÁO: Ở tuổi {age}, tình trạng này cần được theo dõi đặc biệt
elif not is_adult:
    print(f"\n ☒ LUU Ý: Chỉ số BMI cho trẻ em cần được đánh giá theo biểu đồ tăng t
```

Phần 4: Debug common errors (30 phút)

4.1 Các lỗi thường gặp với operators

```
In []: # 4.1: Các lỗi thường gặp và cách sửa
        print(" 🐪 CÁC LỖI THƯỜNG GẶP VÀ CÁCH SỬA 🐪")
        print("=" * 40)
        print("1. LÕI CHIA CHO 0:")
        print("-" * 20)
        # 🗶 Lỗi - Không kiểm tra mẫu số
        # result = 10 / 0 # ZeroDivisionError
        # 🖊 Đúng - Kiểm tra trước khi chia
        numerator = 10
        denominator = 0
        if denominator != 0:
            result = numerator / denominator
            print(f"Ket qua: {result}")
        else:
            print("X Loi: Không thể chia cho 0!")
        print("\n2. LÕI NHÀM LẪN TOÁN TỬ:")
        print("-" * 25)
        # X Nhầm Lẫn = và ==
        # if x = 5: # SyntaxError - sai
              print("x bằng 5")
        # 🖊 Đúng
        if x == 5: # So sánh
            print("  x bằng 5")
        print("\n3. LÕI KIỂU DỮ LIỆU:")
        print("-" * 20)
        # 🗶 Cộng string với number
        age_str = "25"
        # result = age_str + 5 # TypeError
```

4.2 Bài tập debug - Tìm và sửa lỗi

```
In [ ]: # 4.2: Bài tập debug - Code có lỗi, hãy tìm và sửa
        print(" □ BÀI TẬP DEBUG - TÌM VÀ SỬA LỖI □ □ ")
        print("=" * 45)
        print("Câu 1: Tính diện tích hình chữ nhật")
        print("-" * 35)
        # X Code có lỗi:
        # Length = input("Nhâp chiều dài: ")
        # width = input("Nhập chiều rộng: ")
        # area = Length * width
        # print(f"Diện tích: {area}")
        # 🖊 Code đã sửa:
        length = float(input("Nhập chiều dài: "))
        width = float(input("Nhập chiều rộng: "))
        area = length * width
        print(f" ☑ Diện tích: {area}")
        print(" Loi đã sửa: Chuyển input từ string sang float\n")
        print("Câu 2: Kiểm tra số chẵn")
        print("-" * 25)
        # X Code có lỗi:
        # number = int(input("Nhập số: "))
        # if number % 2 = 0:
              print("Số chẵn")
        # else:
             print("Số lẻ")
        # 🖊 Code đã sửa:
        number = int(input("Nhập số: "))
        if number % 2 == 0: # Sửa từ = thành ==
            print(" Số chẵn")
        else:
            print("☑ Số lẻ")
        print(" \ L\int L\int i a sửa: Dùng == thay vì = trong điều kiện\n")
```

```
print("Câu 3: Tính lương thực lĩnh")
print("-" * 25)
# X Code có lỗi:
# salary = 10000000
# tax rate = 0.1
# net_salary = salary - salary * tax_rate
# bonus = 2000000
# total = net salary + bonus
# print(f"Tổng thu nhập: {total}")
# # Thiếu kiểm tra logic và giải thích
# 🖊 Code đã sửa:
salary = 10000000
tax rate = 0.1
bonus = 2000000
print(f"Luong co ban: {salary:,} VND")
print(f"Thué: {tax_rate * 100}%")
print(f"Thưởng: {bonus:,} VND")
tax_amount = salary * tax_rate
net_salary = salary - tax_amount
total_income = net_salary + bonus
print(f"\nSố tiền thuế: {tax_amount:,} VND")
print(f"Lương sau thuế: {net_salary:,} VND")
print(f" ✓ Tổng thu nhập: {total_income:,} VND")
print(" \ Cai ti\u00e9n: Th\u00e9m logic r\u00f6 r\u00eang v\u00e4 format s\u00f6")
```

4.3 Kiểm tra input và xử lý lỗi

```
In []: # 4.3: Xử Lý Lỗi input từ người dùng
        print(" ♥ XỬ LÝ LỖI INPUT AN TOÀN ♥ ")
        print("=" * 35)
        def safe_input_number(prompt, min_val=None, max_val=None):
             """Hàm nhập số an toàn với kiểm tra giới hạn"""
            while True:
                try:
                     value = float(input(prompt))
                     # Kiểm tra giới hạn
                     if min val is not None and value < min val:</pre>
                         print(f" X Số phải >= {min_val}")
                         continue
                     if max_val is not None and value > max_val:
                         print(f" X Số phải <= {max_val}")</pre>
                         continue
                     return value
                 except ValueError:
                     print("★ Vui lòng nhập một số hợp lệ!")
```

```
# Ví dụ sử dụng
print("Ví du: Tính diện tích hình tròn")
print("-" * 30)
radius = safe_input_number("Nhập bán kính (> 0): ", min_val=0.001)
pi = 3.14159
area = pi * radius ** 2
print(f"\n ✓ Kết quả:")
print(f"Bán kính: {radius}")
print(f"Diện tích: {area:.2f}")
print("\n" + "="*40)
print("Ví dụ: Tính điểm trung bình")
print("-" * 25)
print("Nhập điểm 3 môn học (0-10):")
score1 = safe_input_number("Môn 1: ", 0, 10)
score2 = safe_input_number("Môn 2: ", 0, 10)
score3 = safe_input_number("Môn 3: ", 0, 10)
average = (score1 + score2 + score3) / 3
print(f"\n ✓ Điểm trung bình: {average:.2f}")
# Xử lý điều kiện phức tạp an toàn
if average >= 8 and score1 >= 6.5 and score2 >= 6.5 and score3 >= 6.5:
   grade = "Giỏi"
elif average >= 6.5 and score1 >= 5 and score2 >= 5 and score3 >= 5:
   grade = "Khá"
elif average >= 5 and score1 >= 3.5 and score2 >= 3.5 and score3 >= 3.5:
   grade = "Trung binh"
else:
   grade = "Yếu"
print(f"Xép loại: {grade}")
```

Phần 5: Dự án mini - Calculator Pro (15 phút)

5.1 Tổng hợp tất cả kiến thức

```
print("2. Phép toán khoa học (sin, cos, log, sqrt, factorial)")
       print("3. Úng dụng thực tế (BMI, năm nhuận, điểm TB)")
       print("4. Thoát")
       try:
           choice = int(input("\nChon chức năng (1-4): "))
           if choice == 1:
               basic calculator()
           elif choice == 2:
               scientific_calculator()
           elif choice == 3:
               practical_applications()
           elif choice == 4:
               print("\n ♠ Cảm ơn bạn đã sử dụng Calculator Pro!")
               break
           else:
               print("X Lựa chọn không hợp lệ!")
       except ValueError:
           print("X Vui lòng nhập số từ 1-4!")
def basic_calculator():
   """Máy tính cơ bản"""
   print("\n፟ PHÉP TOÁN CƠ BÁN")
   print("-" * 25)
   try:
       num1 = float(input("Số thứ nhất: "))
       operator = input("Toán tử (+, -, *, /, //, %, **): ")
       num2 = float(input("Số thứ hai: "))
       if operator == "+":
           result = num1 + num2
       elif operator == "-":
           result = num1 - num2
       elif operator == "*":
           result = num1 * num2
       elif operator in ["/", "//", "%"]:
           if num2 == 0:
               print("X Không thể chia cho 0!")
               return
           if operator == "/":
               result = num1 / num2
           elif operator == "//":
               result = num1 // num2
           else: # %
               result = num1 % num2
       elif operator == "**":
           result = num1 ** num2
       else:
           print("X Toán tử không hợp lệ!")
           return
```

```
except ValueError:
        print("★ Vui lòng nhập số hợp lệ!")
def scientific_calculator():
   """Máy tính khoa học"""
   print("\n⊞ PHÉP TOÁN KHOA HỌC")
   print("-" * 25)
   print("1. Sin
                  2. Cos
                               3. Log")
   print("4. Sqrt 5. Factorial")
   try:
        func choice = int(input("Chon ham (1-5): "))
        if func_choice in [1, 2, 3, 4, 5]:
            num = float(input("Nhập số: "))
            if func_choice == 1: # Sin
                result = math.sin(math.radians(num))
                print(f" sin({num}°) = {result:.6f}")
            elif func_choice == 2: # Cos
                result = math.cos(math.radians(num))
                print(f" cos({num}°) = {result:.6f}")
            elif func_choice == 3: # Log
                if num > 0:
                    result = math.log(num)
                    print(f'' \square ln(\{num\}) = \{result:.6f\}'')
                    print("X Log chi định nghĩa cho số dương!")
            elif func_choice == 4: # Sqrt
                if num >= 0:
                    result = math.sqrt(num)
                    print(f" \( \sqrt{num} \) = {result:.6f}")
                else:
                    print("★ Không thể tính căn bậc hai của số âm!")
            elif func_choice == 5: # Factorial
                if num >= 0 and num == int(num):
                    result = math.factorial(int(num))
                    print(f" {int(num)}! = {result}")
                else:
                    print("X Factorial chi cho số nguyên không âm!")
        else:
            print("X Lựa chọn không hợp lệ!")
   except ValueError:
        print("★ Vui lòng nhập số hợp lệ!")
def practical_applications():
    """Ứng dụng thực tế"""
   print("\n♣ ỨNG DỤNG THỰC TẾ")
   print("-" * 20)
   print("1. Tinh BMI")
   print("2. Kiểm tra năm nhuận")
   print("3. Tính điểm trung bình")
   try:
        app_choice = int(input("Chon wing dung (1-3): "))
```

```
if app_choice == 1:
       # BMI Calculator
       weight = float(input("Cân nặng (kg): "))
       height = float(input("Chiều cao (m): "))
       if height > 0:
           bmi = weight / (height ** 2)
           print(f"\n ✓ BMI: {bmi:.2f}")
           if bmi < 18.5:
              print(" Thiếu cân")
           elif bmi < 25:</pre>
              print(" | Binh thường")
           elif bmi < 30:</pre>
              print(" | Thừa cân")
           else:
              print(" | Béo phì")
       else:
           print("X Chieu cao phai > 0!")
   elif app_choice == 2:
       # Leap Year
       year = int(input("Nhập năm: "))
       is_leap = (year % 4 == 0 and year % 100 != 0) or (year % 400 == 0)
       if is_leap:
           print(f"  {year} là năm nhuận!")
       else:
           elif app_choice == 3:
       # Grade Average
       n = int(input("Số môn học: "))
       total = 0
       for i in range(n):
           score = float(input(f"Điểm môn {i+1}: "))
           total += score
       average = total / n
       if average >= 8:
           print(" Z Giỏi")
       elif average >= 6.5:
           print("  Khá")
       elif average >= 5:
           print(" Trung binh")
       else:
           print(" Lo Cần cố gắng")
       print("X Lựa chọn không hợp lệ!")
except ValueError:
   print("★ Vui lòng nhập số hợp lệ!")
```

Chay chương trình
calculator_pro()

o Tóm tắt buổi học

Đã thực hành:

1. Bài tập operators cơ bản

- Tính toán với các toán tử số học
- So sánh và logic operators
- Kết hợp các loại operators

2. Xây dựng máy tính

- Máy tính cơ bản với menu
- Máy tính khoa học nâng cao
- Calculator Pro tổng hợp

3. **Ứng dụng thực tế**

- Kiểm tra năm nhuận
- Tính điểm trung bình và xếp loại
- Tính chỉ số BMI

4. Debug và xử lý lỗi

- Lỗi chia cho 0
- Nhầm lẫn = và ==
- Lỗi kiểu dữ liệu
- Xử lý input an toàn

🦴 Kỹ năng đã rèn luyện:

- Sử dụng thành thạo các operators
- Xây dựng logic phức tạp
- Debug và fix lỗi
- Validate input từ user
- Tổ chức code rõ ràng

Bài tập về nhà:

- 1. Hoàn thiện Calculator Pro với thêm tính năng
- 2. Viết chương trình tính tiền điện
- 3. Tạo game đoán số sử dụng operators

o Chuẩn bị cho buổi sau:

If/else statements và Nested conditions

- Ôn tập các operators đã học
- Thực hành thêm bài tập logic
- Suy nghĩ về cách ra quyết định trong code